

* DUYÊN-LĂNG HÀ TIẾN NHẬT

IV. Cơn Phẫn Xác Định Vấn Đề

1. Xác Định Chỗ Dừng

Trước hết xin nói qua về cách dùng chữ thông ng thủy của người VN mình.

Người quốc gia không chỉ có những nhà hoạt động chính trị và người Mãn, thông ng rất hời hợt trong việc xác định chữ nghĩa, dù là trong thông ng hợp tác chính mình (self identify). Đây là chuyện rất quan trọng. Chúng ta thông ng về VGCS ít học, những thực ra chúng rất tinh thông trong vấn đề dùng chữ. Để ý xem. Xưa nay VGCS luôn luôn gọi chính quyền miền Nam là “Nhà Cộng Quyên Saigon”, chứ không bao giờ nói “Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa”. Chúng gọi “Quân Đội Saigon” thay vì Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Và ngay những người Mãn đội gọi tên trong cách trao đổi, họ cũng thông ng nói “The Government Troups” chứ rất ít khi nói đầy đủ danh xưng của nó là “The Republic of VN Armed Forces”. Và còn rất nhiều như thế nữa Cũng vậy, các chánh khách, nhất là các nhà báo của ta xưa nay thông ng sử dụng từ ngữ bất kỳ chữ nghĩa gì. Sợ buông thả lời ăn tiếng nói này là tính hời hợt của họ của người quốc gia và là sự cố tình của VGCS muốn xóa đi cái căn cước nhân định (identity) của Việt Nam Cộng Hòa và của từng người dân của đất nước này.

Bây giờ cũng không khác xưa là vậy, chỉ có người tự nhận là hời ngoi mới đi ra vấn đề và gọi nó là HHHG. VGCS và báo chí trong nước của chúng không bao giờ nói đến mấy chữ đó. Bao hàm trong ý nghĩa gọi như thế, chính thực bản lãnh đạo Hànội chỉ kêu gọi xóa bỏ hận thù, khép lại quá khứ, thông ng và thông ng lại v.v. Nhưng chữ HHHG là do cộng sản miền Bắc đưa ra cho nhóm người tự gọi là Thành Phần Thứ 3 tại miền Nam xài trong thời chiến tranh. Bị ngửi thấy thì gian. Mấy lúc gọi này thì họ nói xuýt hiên tại hời ngoi. Có một lần hời mấy năm về trước, Võ Văn Kiệt sau khi đã không còn làm thủ thông ng nữa mới hô hào nhà nước của y cũng nên đi ra vấn đề hòa hợp với những người thuộc chế cũ để họ có cơ hội góp phần vào công việc xây dựng và phát triển đất nước. Kiệt chỉ nói hòa hợp chứ không nói hòa giải, nói người của chế cũ chứ không nói quân nhân công chế VNCH. Rõ ràng là VGCS vẫn còn đội cái mũ “ngụy quyên” trên đầu chính phủ

bình xẩy ra giữa nhà cầm quyền và dân chúng, hoặc giữa các đảng phái với nhau. Tuy nhiên không có sự bất hòa giữa người dân với người dân. Duy nhất một trường hợp hẳn hoi có thể trở thành sự thật là có nhiều người lo ngại hiện nay đang âm thầm một tình trạng xung đột giữa các thành phần dân chúng tại miền Nam. Vấn đề này là do chính sách di dân vô tội chèn ép của đảng VGCS gây ra. Sau ngày 30-4-75, đảng phòng sự nội địa của người miền Nam, CS ào ạt đưa cán bộ, đảng viên thi thoảng cho dân chúng miền Bắc di chuyển vào Nam không có một kế hoạch nào cả. Lấp đi chỗ 75 (tên gọi miền Nam) này, cán bộ cũng như dân, như một đàn chó đói, vạ thiêu ản, lại giữa lẫn lộn xông xáo nên chèn ép trong một thời gian ngắn đã chiếm giữ một phần như ngưu nưôi kinh tế của miền Nam. Sự thực này đã đưa đến sự bất mãn không tránh khỏi trong dân chúng tại miền Nam, và là do gây ra một như gây nên làn sóng dân oan hiện nay. VC chiếm miền Nam thực tế không phải là một cuộc giải phóng, mà là một cuộc xâm lăng hoàn toàn đúng nghĩa. Cán bộ CS vào miền Nam là như ông quan thực dân tân thời. Cái gì thích thì chiếm đoạt, kẻ cướp đàn bà con gái, mà cái thích của bọn người này thì vô cùng tàn. Đây là chính sách rút thâm đút của bọn đầu lĩnh ngoài Hàn. Sự thực cho thấy đảng CS chính là nguyên nhân gây ra một sự bất hòa giữa các thành phần dân chúng VN. Sự cai trị đút tui, đút đoán của đảng CS đưa trên một mặt lý thuyết phi dân tộc là ngu ngốc gây ra một tranh chấp, một thảm họa của đất nước, đưa quốc gia đến tình trạng lệ thuộc, thoái hóa, bất công và một phần do như hiện nay. Như thế để cho đúng vấn đề HHHG là phải nói hòa giải giữa nhân dân VN và đảng CSVN với kho tàng gần 3 triệu đảng viên, chứ tuy nhiên không phải giữa người dân với nhau. Thật là sai lầm nếu nói hòa giải giữa dân tộc theo ý nghĩa là hòa giải giữa các thành phần dân chúng bọn CS cai trị. Như thành phần dân tộc này giữa họ với nhau không hề làm gì có chuyện bất hòa để phải kêu gọi hòa giải. Do đó, để ra vấn đề Hòa Giải Dân Tộc là không hợp lý. Chỉ Dân Tộc đi theo sau nhóm tư HHHG là không cần thiết.

Đành rằng cần phải có sự hòa giải giữa các thành phần dân tộc thì công việc xây dựng và phát triển đất nước mới thành công được. Vấn đề HHHG thực sự cần thiết, nhưng ai là người có trách nhiệm phải đưa ra vấn đề HHHG? Hiện nay CS là một đảng cầm quyền và đút bá quyền lệ thuộc nên việc HHHG phải do đảng CS đưa ra mới đúng. Về nội như trên đã nói, đảng CS là nguyên nhân gây ra như một sự bất hòa trong dân chúng, nên đảng CS mới thật sự là người có bổn phận xin hòa giải và xin lỗi với toàn dân. Người dân bắt buộc xin hòa giải với chánh quyền đang cai trị mình là một điều vô lý. Họ có làm gì sai quấy hay xúc phạm đến nhà cầm quyền đâu mà phải cầu hòa và xin tha thứ. Nếu đảng CS muốn hòa giải thực sự thì điều kiện cần thiết là họ phải thành tâm. Không thể vạ nói quên đi quá khứ vạ ban hành Nghị Quyết 36. Đó là lỗi như mạnh mẽ bẻ bẻ. VGCS cũng không được

gi i t Nghĩa Trang Quân Đ i Biên Hòa và giao cho vài ba t nhân mu n làm gì thì làm. Làm nh th cũng ch là b p b m. Nghĩa Trang này v a là tài s n qu c gia, v a là di tích l ch s . Nó ph i đ c tôn tr ng. N u VGCS th c tâm mu n hòa gi i v i nh ng ng i đã c m súng ch ng l i mình, thì chúng ph i gi nguyên tr ng Nghĩa Trang này, và b o qu n cho t t , ho c giao l i cho các đoàn th , t ch c c u quân nhân QLVNCH đ t ra thi n chí. VGCS v a hô hào xoá b thù h n, v a đ c xúi chách ph Mã Lai và Indonesia phá b đài k ni m v t biên. Đây rõ ràng là gây thêm thù h n. Đ ng CS ph i ý th c rõ đ i u đó. Kh ng đ nh là n u không có thành tâm hòa gi i, cho dù có đ t đ c m t hình th c hòa h p nào đó, k t qu cũng ch là đám b t xà phòng trong không khí.

3. XÁC Đ NH CHÍNH MINH

M y ch HHHG xu t hi n t i mi n Nam v i nhóm ng i t x ng là thành ph n th 3 khi cu c chi n t i giai đoàn quy t li t. Cũng vì nghe m y ch này êm tai quá nên Chính Quy n Hoa K , đ rút lui mà không b m t th di n, đã thúc đ y Chính Ph VNCH ch p nh n m t chính ph 3 thành ph n g m VNCH, VC (M t Tr n Gi i Phóng) và thành ph n th 3. Cũng vì ham HHHG quá nên Đ ng Văn Minh nh t quy t ph i làm t ng th ng đ đ u hàng VGCS. Các bên lâm chi n t i VN h p Hòa Đàm t i Ba Lê đ gi i quy t chi n tranh là kh i đ u m t ti n trình hòa gi i. Ba năm tr i h p bàn là th i gian đ ng i ta ng i cãi nhau, ph n l n đ u là nh ng chuy n t m phào, trong khi ngoài chi n tr ng súng v n n , ng i v n ch t. Y u t quy t đ nh hòa đàm không n m trên bàn h i ngh , mà n m ngoài chi n tr ng t i VN và trên các đ ng ph c a n c M . S th cho th y trong chính tr , s hòa gi i không đem đ n t h o tâm, t lòng tr c n hay nhân đ o c a con ng i, và cũng không phát xu t t s t t c a b t c ai, mà ch là chuy n m c c , đ i chác theo nguyên lý m nh đ c y u thua. Kh l y con ng i và ch t chóc là cái giá đ b n ng i đ c đ c quy n s ng và quy n th h ng trao đ i v i nhau.

Hi n nay, các nhà chính tr , các đ ng phái h i ngoai mu n HHHG v i VGCS đ tr v xây đ ng đ t n c. Lý t ng đ y. Nh ng h có cái gì đ tr giá v i VGCS? Lòng yêu n c chẳng? Đ i với VGCS ch là th đ b . Tình đ ng bào chẳng? Đó là th hàng xa x . Hay m n oai hùm c a ng i M ? Cũng không ph i là cái gì quý báu. Th t s thì món đ này VGCS càng không thi u. S ng h c a a qu n chúng cũng không. Ti n b c thì k nh tay tr ng. Rõ ràng là các đ ng phái chính tr ở đây ch ng có cái gì làm giá đ mà th ng l ng hòa gi i v i CS. Mu n ép l i không có l c. Kêu g i suông, VGCS nghe sao?

Các lãnh tụ chính trị của chúng ta ngày trước đã không tiên đoán ra rằng vũ khí chống cộng hữu hiệu nhất là đồng tiền và sự đoàn kết trong cộng đồng chứ không phải khẩu súng. Ba mươi năm trước, tập thể người Việt nên ưu tiên có đồng hai mươi lăm. Thế nhất đa số họ là thành phần ưu tú nhất của đất nước. Thế hai, đồng bào ruột thịt đoàn kết, khí thế cao, nhiệt huyết có thể. Tập thể này chỉ thiêu đốt lãnh tụ theo tâm yêu nước, máu liêm khiết và có vị nhân ái. Vào lúc đó chỉ có ông Hoàng Cầm đứng lên phát ngôn của lãnh đạo. Nhưng thay vì lãnh đạo, số bất tài, thiếu năng lực và đồng đoán của ông đã làm thui chột đi những mầm non có năng khiếu về sau. Thay vì khoa chiêm đánh trống chửi kháng chiến bịp, ông ta nên qui tập đồng bào, đưa ra một chương trình khuyến khích qui mô trong cộng đồng về địa đạo nhân tài cho tương lai, về hun đúc lòng yêu nước cho các thế hệ sau này. Thay vì thu tiền lệ phí chôn cất, ông cần đưa ra kế hoạch đóng góp đồng triệu trung tâm tiền xây cất lấy một ngôi đình làng làm nơi sinh hoạt chung cho cộng đồng để tinh thần đoàn kết. Khi người Mỹ còn đang bối choáng váng vì cuộc thất trận, họ rất quan tâm đến vấn đề tiền và tiền sàng giúp đỡ chúng ta. Thay vì xua lũ âm binh đông tiền, ông phải nghĩ đến việc về tiền để thúc đẩy Quốc Hội Mỹ ban hành luật cấm người tiền du lịch và gởi tiền về VN, phát đồng triệu triệu embargo và boycott nơi bán trong cộng đồng để với VGCS khi chúng bắt đầu thi hành chính sách mới của. Nếu chỉ cần 5 triệu dollars tiền về tiền không bán hoàn toàn của người tiền về VN hàng năm (chỉ cần tiền không đồng triệu triệu người tiền đem về xài khi về du lịch), và nếu làm đồng triệu triệu cho hàng triệu bán hàng xuất khẩu của VGCS phải đi, thì ai xin HHHG với ai số bất. Làm đồng triệu triệu thì trước hết cán bộ CS nằm vùng sẽ không thể ngóc đầu lên nơi đồng triệu triệu phá. Thế hai, cái thế HHHG sẽ đi chi tiêu, nghĩa là VGCS của đồng triệu triệu hòa giải với người tiền nên họ là người tiền nên phải xin hòa giải với VGCS. Thế thì trước mặt cho thế chính quyền tiền lệ của phải về vẫn lấy lòng người Tiền tệ x, mà không có chuyển người Trung Hoa tiền họ ngoại phải quy lấy bên lãnh đạo Trung Nam Hội. Lý do một phần là vì cộng đồng người Trung Hoa có nhu cầu tiền bất. Đồng triệu triệu là các cộng đồng này gần bó với nhau và đoàn kết họ ta ruột thịt. Cái chúng ta còn có thể làm đồng triệu triệu lúc này là những người cộng đồng quy tập cộng đồng, còn ai hay người đó người li với nhau thành một tập thể có tổ chức và có lãnh đạo, cùng chung chí hướng và cùng chung hành động. Nếu không làm đồng triệu triệu thì lịch sử ngày 30-4-1975 sẽ lại tái diễn là đi có thể tiên đoán trước đồng triệu triệu.

4. Cùng: Xác Định Phỏng Hợp Hợp

Có lẽ các nhà đấu tranh cho dân chủ tiền VN và các đồng phái chính trị người Việt nên học hỏi người Mỹ cách họ giải quyết cuộc nội chiến (Civil War) của nước Mỹ để tìm ra phương thức áp dụng trong vấn đề bất thể hiện nay của đất

nó c.

Từ đầu thập niên 1850, chính trường nước Mỹ luôn luôn cãi nhau ỉ xèo về việc các tiểu bang miền Nam bành trướng chiếm nô lệ vào các vùng đất sở hữu của Liên Bang. Sự tranh cãi cuối cùng đưa đến việc ly khai của 7 tiểu bang miền Nam trước khi ông Abraham Lincoln của đảng Cộng Hòa nhậm chức Tổng Thống ngày 4-3-1861. Cuộc nổi dậy hay còn gọi là chiến tranh Nam/ Bắc bắt đầu sau đó và kéo dài đúng 4 năm, từ tháng 9-1861 đến tháng 9-1865 khi đội trưởng Robert Edward Lee của miền Nam chịu đầu hàng. Cuộc chiến đổ máu nhất này của nước Mỹ làm thiệt mạng 620.000 binh sĩ, chưa kể thiệt hại về phía thường dân.

Có những nét giống nhau rất đáng biếm trong cuộc Nội Chiến Mỹ và chiến tranh VN như: cả hai đều là cuộc đấu giữa hai miền Nam và Bắc của đất nước. Cả hai đều đánh nhau vì một nguyên nhân là tội ác. Một bên gây tội ác. Một bên chống lại tội ác đó. Tội ác trong cuộc Nội Chiến Mỹ là chế độ nô lệ. Còn tội ác trong chiến tranh VN là chế độ CS. Tôi không chế độ VGCS là tội ác căn cứ trên kết luận của cuốn Sách Đen nói rằng CS là một thảm họa lớn nhất cho con người trong thế kỷ 20, và đưa vào Nghị Quyết của Quốc Hội Âu Châu lên án chế độ nghĩa CS là tội ác chống nhân loại. Cũng có một điểm rất giống nhau về hình thức, nhưng lại hoàn toàn khác hẳn về mục đích. Cuộc chiến Nam-Bắc Mỹ thật sự là một cuộc nổi dậy. Người dân Mỹ giữa hai miền Nam-Bắc xôn xao đứng về phía giải quyết vấn đề của đất nước. Trong khi tại VN, bên VGCS thi hành một cuộc chiến ủy nhiệm. Nói rõ hơn là VGCS theo chế độ của Đệ Tam Quốc Tế CS gây chiến nhằm tiêu diệt người Quốc Gia để thôn tính lãnh thổ cho đế quốc Liên Xô. Còn về điểm khác biệt giữa hai cuộc chiến, như chúng ta thấy, đó chính là hậu quả to ra to mồm của cuộc chiến tranh. Cuộc Nội Chiến của nước Mỹ cuối cùng đã đem lại liên tiếp 3 Tu Chính quan trọng cho Hiến Pháp của Hoa Kỳ. Thứ nhất là Tu Chính 13 bãi bỏ chế độ nô lệ trong cả nước. Thứ hai, Tu Chính 14 công nhận quyền bình đẳng trước pháp luật của tất cả mọi công dân. Và thứ ba, Tu Chính 15 bãi bỏ việc hạn chế đầu phiếu theo sắc tộc. Nói khác đi là xác lập quyền đầu phiếu cho mọi công dân không phân biệt màu da. Sau cuộc chiến, trên bình diện pháp lý, mọi công dân Mỹ không phân biệt đen, trắng, đều được chung hưởng tự do dân chủ và quyền bình đẳng trước pháp luật. Đây là nền tảng pháp lý vững chắc cho việc phát triển một nước Mỹ giàu mạnh và văn minh như chúng ta thấy ngày nay. Chế độ nô lệ bị coi là một tội ác vì nó xúc phạm nhân phẩm con người. Cuộc Nội Chiến Hoa Kỳ là một cuộc chiến tranh chống tội ác và đã thắng lợi. Kết luận về cuộc Nội Chiến của nước Mỹ, TT Abraham Lincoln nói: *Civil War brought to America a new birth of freedom* (cuộc nổi dậy đã

khai sinh ra một nền tảng do mới cho nước M).

Cuộc chiến tranh VN diễn ra như thế nào tôi xin trình bày ở đây. Còn như những hậu quả của chiến tranh VN thì xin không nói nhiều, chỉ cần thu tóm trong mấy chữ thôi là đủ: tù đày, hoàn toàn đói nát, và không phải là thiêu hủy chết chóc. Tôi muốn nhấn mạnh đến những sự sụp đổ về mặt tâm lý và tình cảm con người, về truyền thống đạo giáo và văn hóa dân tộc, về nền giáo dục gia đình và phong tục tập quán xã hội. Ai không tin xin cứ thử (hay đọc) ở VN một ít ngày thôi là sẽ thấy.

Những nét đặc trưng của cuộc sống này đã mất đi và chắc chắn không bao giờ có thể tìm lại được nữa. Chắc có nền kinh tế xem ra có phần phát triển một chút ít, nhưng lại gây ra những cách sống nghèo quá chênh lệch nên tình trạng bất ổn xã hội thì ngày càng trầm trọng, nhiều người không ít đến với phát triển đời sống và hạnh phúc của người dân. Thế mới thấy mức độ nghèo nàn mô tả về tình hình kinh tế tại VN hiện nay của Tiến sĩ Trần Minh Hoàng để lại: “Không thoát khỏi quy luật, nền kinh tế của Việt Nam với những biến động nhanh chóng và đến mức thời gian gần đây, chỉ trong vòng 1 tháng, nhất là sau tết Mậu Tý. Tỷ lệ giá cả tăng cao đến bất ngờ, với mức giá tiêu dùng sinh hoạt của chủ yếu, nhất là cá rau củ ... tăng trung bình là 50% ; giá bất động sản nhà đất tăng gấp 3 lần (có nơi lên đến 7.000 USD/m² sàn sàn dân) , giá vàng lên cao trên 18 triệu 200 ngàn/ lạng. Lãi suất cho vay trên thị trường liên ngân hàng lên đến mức chóng mặt từ hơn 10% năm đã lên đến trên 40% năm”(Ts Trần Minh Hoàng: 2008 khủng hoảng kinh tế và khủng hoảng chính trị ở Việt Nam). Với mức phát triển kinh tế trung bình 8.5%, trong khi mức lạm phát trên thị trường tăng từ 10% đến 50%, thế thì kinh tế VN là cái gì, đi lên hay đi xuống? Trong tình trạng đó, các đảng viên, các chức vụ nghiễm nhiên xu hướng, các nhà buôn, các người cung cấp dịch vụ đâu có thất bại gì. Tất cả hậu quả đều đổ lên đầu người tiêu thụ.

Đang thì nền hậu quả bao người nghèo vẫn ào ào chảy vào túi những người giàu có. Sự chênh lệch giữa người nghèo càng ngày càng kéo dài thêm ra. Theo thống kê của Chương trình Phát triển Liên Hiệp Quốc ngày 27-8-2007 thì 20% dân số các gia đình giàu có chiếm 40% các phúc lợi xã hội, trong khi 20% người nghèo nhất chỉ nhận được 7%. Một báo cáo khác cho biết 20% người giàu có nhất chiếm 47% các khoản trợ cấp, trong lúc đó chỉ có 2% những người cùng khổ nhận được. Thêm vào đó 20% những người giàu có nhất so với 15% những người nghèo khó nhất được hưởng các trợ giúp xã hội. Báo The Economist thống kê lại thì mức thu nhập của người VN là 555 USD năm 2007. Con số này nếu là đáng tin cậy thì cũng nên hiểu cho đúng với thực tế của tình hình VN. Giá trị giàu có tính là khoảng từ 3 – 5% với lợi tức hàng chục triệu USD, trong khi 95% người nghèo chỉ

kiếm được trung bình 1 dollar/ngày. Tóm lại mức sống rất ít người giàu thì cũng giàu, còn lại đã sống nghèo thì cũng nghèo. Mức sống ở VN thấp hơn M, anh ta làm một cuộc khảo sát buổi tối khá sâu rộng trên khắp ba miền VN bằng một thí nghiệm đã đưa ra một kết luận như sau: có đến 75% dân chúng VN thì nghèo đến nghèo mức rất thấp (tức cùng cực). Trên 20% thì đói ăn đến khá giàu (có chút dư thừa). Khoảng 3% còn lại giàu đến giàu, thân nhân của họ, và những thành phần bóc lột làm ăn với cán bộ là thành phần giàu có, thì triệu phú đến tỷ phú dollar. Số mức quân bình xã hội này những người đi tính nhẩm cũng không thể chịu được nữa. Như vậy kinh tế VN quá có đi lên và bay lên theo nhịp điệu thần tốc với một nhóm nhỏ rất ít, những người đi xuống, tuy nhiên không phanh (thắng) với đã sống quá chúng. Đó là kết luận đúng nhất về tình hình phát triển kinh tế và xã hội VN.

Nhìn vào các hình thức của hai cuộc chiến tranh cách nhau đúng một thế kỷ ở Hoa Kỳ trước kia và tại VN gần đây, luận theo đạo lý đồng phương thì chắc khi cái chiến tiêu diệt được cái ác, thành sống mới tốt đẹp và tương lai mới tươi sáng. Những cái lỗi, khi cái chiến bại cái ác tiêu diệt, sẽ đổ sụp lan tràn. Cuộc Nội Chiến Hoa Kỳ cho chúng ta một kết luận là để xây dựng và phát triển một đất nước, đi lên kiên trì quyết là phải tiêu diệt sạch mầm mống của tất cả các phản lợi ích con người trên đất nước đó. Kinh nghiệm của nước Mỹ phải là đi đầu xác định ưu tiên hàng đầu của nhân dân VN muốn nói đến vấn đề HHHG hay chúng sống đa đảng với CS trên đất nước mình.

Kết Luận

Đã nói đến chuyện hòa giải thế là phải nhìn nhận rằng cuộc xung đột vẫn còn tồn tại. Nếu quan niệm rằng cuộc chiến VN chưa kết thúc, mà mới chỉ chậm một giai đoạn thì vẫn để đất ra cho chúng ta là phải làm thế nào để kết thúc nó. Tiêu diệt hoàn toàn tất cả các CS tức xóa bỏ hẳn chế nghĩa CS, hay hòa giải và hòa hợp với nó để cùng tồn tại? Trước với vấn đề của nước Mỹ, một trăm năm trước, nếu hai miền Nam Bắc Hoa Kỳ chia hiếp để cho chế độ nô lệ tồn tại thì thế hệ nước Mỹ có còn được là nước Mỹ ngày nay không? Chúng ta không thể hình dung ra được cái nó không xảy ra, nhưng có một điều chắc chắn có thể tin được dù nó không xảy ra, là nước Mỹ sẽ là một quốc gia lạc hậu và tụt hậu nhất với một dân chủ và nhân quyền trên hành tinh này. Đó là điều kiện không thể nghi ngờ. Câu hỏi chúng tôi muốn hỏi đến quý độc giả là HHHG hay dân chủ đa đảng cùng với sẽ có một chế độ CS với đầy đủ nhanh vụ tất cả các nó có phải là phương thức tốt nhất để giải quyết vấn đề của đất nước không?

Tháng 4 năm 2008

Duyên-Lăng Hà Ti n Nh t